

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án "Xây dựng và phát triển các thiết chế văn hóa,
thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030"**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 tháng 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao;

Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần Thứ chín Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Căn cứ Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về "Xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045";

Căn cứ Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Số 11/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 qui định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao Quận, Huyện, Thị xã trực thuộc tỉnh; số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 qui định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã; số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 8/3/2011 qui định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn; số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 sửa đổi, bổ sung điều 6 của Thông 12/2010/TT-

BVHTTDL ngày 22/12/2010 quy định mẫu tổ chức hoạt động và tiêu chí của Trung tâm văn hóa, thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL về quy định mẫu tổ chức hoạt động và tiêu chí Nhà văn hóa, Khu thể thao thôn; số 14/2016/TT-BVHTTDL ngày 21/12/2016 quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 696-QĐ/TU ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Chương trình nâng cao chất lượng văn hóa, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 286/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc thông qua Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Căn cứ Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 25/5/2021 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX;

Căn cứ Quyết định số 1810/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 -2025 ;

Căn cứ Kết luận số 2185 -KL/TU ngày 12/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án xây dựng và phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 6008/TTr-SVHTTDL ngày 22/12/2022 về việc đề nghị phê duyệt Đề án “Xây dựng và phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án "Xây dựng và phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030" với các nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu chung

Đến năm 2030, phấn đấu xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở theo hướng đồng bộ, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình phù hợp, có biện pháp quản lý, sử dụng, phát huy hiệu quả; đầu tư xây dựng mới một số công trình cấp tỉnh mang tầm cỡ của khu vực và cả nước.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- **Cấp tỉnh:** Đến năm 2025 đầu tư xây dựng Bảo tàng tỉnh; Nhà thi đấu tầm cỡ khu vực với tính chất đa năng; đến năm 2030 đầu tư xây dựng hoàn thiện Trung tâm Văn hoá - Điện ảnh tỉnh; Sân vận động đạt chuẩn và Khu thể thao dưới nước (Trung tâm bơi lội) hiện đại.

- **Cấp huyện:** Đến năm 2025, 100% các huyện đăng ký về đích Nông thôn mới, Nông thôn mới nâng cao và 02 thành phố là trung tâm hành chính tỉnh và

trọng điểm du lịch của tỉnh có Trung tâm Văn hóa - Thể thao đa năng và sân vận động đạt chuẩn; đến năm 2030, có 100% đơn vị hành chính cấp huyện có Trung tâm văn hóa - thể thao đa năng và sân vận động đạt chuẩn; xây dựng được 01 thiết chế văn hóa dành cho công nhân lao động tại khu công nghiệp gắn với khu nhà ở xã hội.

- **Cấp xã:** Đến năm 2025, 80 -85 % trở lên đơn vị hành chính cấp xã có Trung tâm Văn hóa - Thể thao đa năng; đến năm 2030, 100% đơn vị hành chính cấp xã có Trung tâm Văn hóa - Thể thao đa năng.

- **Thôn:** Đến 2025, 100% thôn, bản có Nhà Văn hóa - Khu Thể thao, đến năm 2030, có 80% thôn trở lên thuộc các huyện, thị xã, thành phố thuộc vùng đồng bằng, ven biển và 60% thôn, bản trở lên thuộc các huyện miền núi có Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn đạt chuẩn.

3. Nhiệm vụ

3.1. Giai đoạn 2023-2025

a) Đầu tư, xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cấp tỉnh

- Xây dựng Bảo tàng tỉnh Thanh Hóa;

- Xây dựng Nhà thi đấu đa năng mang tầm khu vực.

- Xây dựng trụ sở công đoàn Khu kinh tế Nghi Sơn (Theo đầu tư của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam).

b) Đầu tư, xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện

- Xây dựng Cung văn hóa thiếu nhi và Trung tâm Thể dục thể thao thành phố Thanh Hoá.

- Xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao đa năng tại thành phố Sầm Sơn.

- Xây dựng Trung tâm Văn hóa - Thể thao đa năng tại các huyện Cẩm Thủy, Ngọc Lặc (huyện phấn đấu về đích huyện Nông thôn mới) và Trung tâm Văn hóa - Thể thao đa năng huyện Triệu Sơn (huyện phấn về đích huyện Nông thôn mới nâng cao).

- Cải tạo, nâng cấp hoàn thiện Trung tâm Văn hóa - Thể thao đa năng Thạch Thành, Như Thanh, Hậu Lộc, Hà Trung (huyện phấn đấu về đích Nông thôn mới) và Trung tâm Văn hóa - Thể thao đa năng huyện Yên Định (huyện phấn đấu về đích Nông thôn mới nâng cao).

c) Đầu tư, xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã:

- Bố trí quỹ đất, lập dự án đầu tư xây dựng 183 Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã đối với các xã chưa có Trung tâm văn hóa - Thể thao xã thuộc 04 huyện đăng ký về đích Nông thôn mới nâng cao và 07 huyện đăng ký về đích Nông thôn mới.

- Đầu tư trang thiết bị bên trong Trung tâm văn hóa - Thể thao cấp xã: 76 đơn vị;

d) Đầu tư, xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao ở thôn

- Bố trí quỹ đất, lập dự án đầu tư xây dựng mới 143 Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn tại các thôn chưa có nhà văn hóa.

- Đầu tư trang thiết bị bên trong Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, bản, tổ dân phố: 385 Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn.

e) Tổ chức lớp bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn trong việc quản lý, vận hành, khai thác và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao các cấp.

3.2. Giai đoạn 2026-2030

a) Đầu tư, xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cấp tỉnh

- Xây dựng Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh Thanh Hóa;

- Xây dựng Sân vận động tỉnh đạt chuẩn;

- Xây dựng Trung tâm bơi lội tỉnh Thanh Hóa (Khu thể thao dưới nước) hiện đại.

b) Đầu tư, xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện: Bố trí quỹ đất, xây mới Trung tâm văn hóa - thể thao đa năng tại các huyện chưa có thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện: Lang Chánh, Thường Xuân, Mường Lát.

c) Đầu tư, xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã:

- Xây dựng 96 Trung tâm văn hóa, thể thao xã tại các xã chưa có Trung tâm văn hóa, thể thao xã.

- Đầu tư trang thiết bị bên trong Trung tâm văn hóa, thể thao xã: 204 đơn vị cấp xã.

d) Đầu tư, xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao ở thôn:

- Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất 1.256 Nhà văn hóa - Khu Thể thao thôn chưa đạt chuẩn về diện tích, hạng mục công trình.

- Đầu tư trang thiết bị bên trong 871 Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn.

e) Tổ chức lớp bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn trong việc quản lý, vận hành, khai thác và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao các cấp.

4. Giải pháp chủ yếu

4.1. Nhóm giải pháp về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước của các cấp, các ngành

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể, các doanh nghiệp trong đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa; gắn việc xây dựng các thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Đưa mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án xây dựng và phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Triển khai thực hiện xây dựng các thiết chế, văn hóa, thể thao, trọng tâm là công tác xây dựng quy hoạch, bố trí nguồn lực, quỹ đất, nâng cao chất lượng hoạt động để từng bước hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương

gắn với quá trình xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các thiết chế, văn hóa, thể thao từ tỉnh tới cơ sở. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao; kịp thời phát hiện, khắc phục những vi phạm.

4.2. Nhóm giải pháp về hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế, chính sách, về tổ chức hoạt động, quy chế đối với hoạt động văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở; nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách quản lý và sử dụng nguồn nhân lực.

- Đổi mới cơ chế, chính sách, tập trung vào các nhóm chính sách về quy hoạch và sử dụng đất dành cho các thiết chế văn hóa, thể thao; chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia đầu tư đối với các thiết chế văn hóa, thể thao bề bơi, sân thể thao, khu vui chơi giải trí cho trẻ em,... và chính sách khuyến khích tư nhân đầu tư, liên doanh, liên kết đối với các cơ sở công lập.

4.3. Nhóm giải pháp về phát triển nguồn nhân lực

- Quy hoạch, sắp xếp và đảm bảo chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ tham gia quản lý, vận hành các hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở.

- Xây dựng tiêu chí cho từng nội dung công việc. Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ hiện có; bổ nhiệm, tuyển mới, đào tạo, luân chuyển cán bộ công chức, viên chức đảm nhiệm các vị trí quản lý vận hành hệ thống thiết chế văn hóa thể thao từ tỉnh tới cơ sở đảm bảo tổ chức, duy trì, phát huy có hiệu quả các thiết chế văn hóa thể thao trên địa bàn.

4.4. Nhóm giải pháp về quy hoạch và bố trí quỹ đất xây dựng các thiết chế văn hoá, thể thao từ tỉnh tới cơ sở

- Rà soát, xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở.

- Ưu tiên bố trí quỹ đất có vị trí thuận lợi và quy mô phù hợp để xây dựng các công trình văn hóa, thể thao từ cấp tỉnh đến cơ sở phù hợp với tiêu chuẩn quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và phù hợp với phong tục, tập quán, đặc điểm vùng, miền.

- Huy động các tổ chức xã hội, Nhân dân hiến đất xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, đặc biệt là ở thôn, bản, tổ dân phố.

- Sắp xếp lại quỹ đất các nhà văn hóa thôn, bản, tổ dân phố dôi dư sau sáp nhập để tập trung nguồn lực xây dựng nhà văn hóa đạt chuẩn cả về diện tích và trang bị thiết bị.

4.5. Nhóm giải pháp về đầu tư

- Ngân sách tỉnh đảm bảo đầu tư các công trình cấp tỉnh; Ngân sách huyện đầu tư cho các công trình cấp huyện, trước mắt tập trung hoàn thiện các thiết chế

đối với các huyện về đích Nông thôn mới nâng cao và Nông thôn mới; ngân sách xã hỗ trợ cho việc đầu tư thiết chế cấp xã, thôn. Đối với các xã vùng đặc biệt khó khăn và vùng miền núi cân đối bố trí nguồn vốn hỗ trợ từ các Chương trình 30a, Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo, Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường công tác xã hội hóa, huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, đoàn thể nhân dân để xây dựng và tổ chức hoạt động hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao trong tỉnh, đặc biệt là Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, bản, tổ dân phố.

4.6. Nhóm giải pháp về nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng hoạt động của hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao từ tỉnh đến cơ sở

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động văn hóa, thể thao gắn với nhu cầu người dân; tăng cường công tác hướng dẫn nghiệp vụ đối với hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện, xã, thôn, tổ dân phố gắn với nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

- Xây dựng các mô hình điểm trong triển khai các hoạt động tại thiết chế văn hóa cơ sở, đặc biệt Nhà văn hóa, khu thể thao thôn; hoàn thiện cơ sở vật chất bên trong Nhà văn hóa thôn, phố đảm bảo đáp ứng phục vụ nhu cầu tối thiểu của Nhân dân đến với thiết chế, nâng cao chất lượng sinh hoạt tại các thiết chế.

- Xây dựng và ban hành quy chế quản lý, khai thác liên kết nhằm phát huy hoạt động tại thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; hằng năm ban hành chương trình khung hoạt động; ban hành mẫu trang trí khánh tiết, định hướng tuyên truyền cho hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, đặc biệt là Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, phố.

- Có kế hoạch tổ chức và thực hiện có hiệu quả chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phù hợp với đặc điểm dân tộc, thu hút nhân dân tham gia hoạt động. Nâng cao hiệu quả các hội thi, hội diễn, ngày hội văn hoá thể thao, các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, xây dựng và phát triển hệ thống các câu lạc bộ văn hoá, thể thao cơ sở.

5. Kinh phí thực hiện đề án

Dự kiến tổng kinh phí triển khai đề án: **Khoảng 8.202,355 tỷ đồng.**

5.1. Kinh phí phân theo giai đoạn

a) Giai đoạn 2022 - 2025: Dự kiến khoảng **5.176,185 tỷ đồng.**

Trong đó:

- Ngân sách trung ương: 275,260 tỷ đồng;
- Ngân sách tỉnh: 508,960 tỷ đồng;
- Ngân sách huyện: 405,161 tỷ đồng;
- Ngân sách xã: 2.187,269 tỷ đồng; - Xã hội hóa: 1.799,536 tỷ đồng.

b) Giai đoạn 2026 - 2030: Dự kiến khoảng 3.026,170 tỷ đồng.

Trong đó:

- Ngân sách tỉnh: 417,410 tỷ đồng;
- Ngân sách huyện: 130,560 tỷ đồng;
- Ngân sách xã: 1.313,611 tỷ đồng;
- Xã hội hóa: 1.164,589 tỷ đồng.

5.2. Kinh phí phân theo nhiệm vụ

- Dự kiến kinh phí đầu tư cơ sở vật chất: Khoảng 8.150,995 tỷ đồng.
- Dự kiến kinh phí hỗ trợ, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực: 51,360 tỷ đồng.

Căn cứ Đề án này, **trước ngày 30/8 hằng năm**, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, kèm theo dự toán kinh phí, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình duyệt theo quy định để tổ chức triển khai thực hiện.

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Đề án. Đề xuất cụ thể, chi tiết các giải pháp và lộ trình tổ chức thực hiện Đề án, hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

- Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các đơn vị địa phương có liên quan tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ, huy động, khuyến khích mọi nguồn lực xã hội tham gia đầu tư cho lĩnh vực văn hóa, thể thao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện Đề án. Thường xuyên cập nhật, cụ thể hóa các nội dung Đề án; nắm bắt các vấn đề mới nảy sinh, báo cáo trình cấp có thẩm quyền bổ sung, điều chỉnh nội dung Đề án.

- Tham mưu việc sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Đề án, tham mưu đề xuất điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp, giải quyết khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

6.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu, bố trí nguồn vốn thực hiện các dự án xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở thuộc Đề án theo quy định của Luật Ngân sách, Luật Đầu tư công.

6.3. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã rà soát, thẩm định việc bố trí quỹ đất dành cho xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở của các địa phương, đơn vị trong kỳ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành của pháp luật, lập quy hoạch đất và giao đất để xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao theo mục tiêu của Đề án;

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện tốt các quy định về môi trường của các địa điểm tập luyện, thi đấu thể dục thể thao.

6.4. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh lập quy hoạch, dự án xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành, địa phương kiểm tra chặt chẽ hoạt động quy hoạch, xây dựng, khai thác, sử dụng đất có ảnh hưởng đến các không gian xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao.

- Trong quá trình thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh, kiểm tra bố trí dành quỹ đất công cộng khu vực phát triển đô thị cho các thiết chế văn hóa, thể thao ở vị trí trung tâm, thuận lợi cho sinh hoạt của nhân dân.

6.5. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối ngân sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách nhà nước hiện hành phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung của Đề án; quyết toán nguồn kinh phí theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

6.6. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực và trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, người làm công tác văn hóa, thể thao; chế độ, chính sách đối với cán bộ làm việc trong hệ thống các thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh đảm bảo triển khai thực hiện Đề án. Trong đó, ưu tiên đào tạo đội ngũ cán bộ văn hoá xã, phường, thị trấn và người được giao nhiệm vụ quản lý thiết chế văn hoá, thể thao ở thôn, khu phố.

6.7. Các sở, ban, ngành và các đoàn thể: Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án.

6.8. Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh

- Trong quá trình lập, thẩm định hoặc thỏa thuận các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quản lý đất đai xây dựng trong khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh kiểm tra, bố trí dành quỹ đất công cộng ở vị trí trung tâm để xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân viên chức lao động; phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh trong triển khai xây dựng, quản lý và tổ chức hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho công nhân lao động trong các khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc chức năng quản lý của Ban.

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh giới thiệu địa điểm đầu tư để triển khai thực hiện dự án xây dựng khu thiết chế văn hoá công đoàn cho công nhân lao động tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp.

6.9. Liên đoàn Lao động tỉnh: Phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp nhằm huy động, bố trí nguồn lực tài chính để phát triển thiết chế văn hóa, thể thao của tổ chức Công đoàn; đẩy nhanh việc quy hoạch, đầu tư, xây dựng và tổ chức hoạt động có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, nhằm góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh, các sở, ngành và địa phương có liên quan đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án xây dựng Khu thiết chế văn hoá công đoàn tại Khu Kinh tế Nghi Sơn.

6.10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa và đoàn thể các cấp phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn Mặt trận tổ quốc, các tổ chức đoàn thể cấp huyện tuyên truyền, vận động Nhân dân tăng cường huy động các nguồn lực để xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở lành mạnh, góp phần củng cố khối đoàn kết các dân tộc, đẩy mạnh hoạt động nâng cao thể chất, giao lưu văn hóa, thể thao ở cơ sở.

6.11. Đề nghị Tỉnh đoàn Thanh Hóa

Phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách đặc thù, phù hợp nhằm huy động, bố trí nguồn lực tài chính để phát triển thiết chế văn hóa, thể thao của tổ chức Đoàn Thanh niên; kêu gọi các nguồn lực xã hội hóa đầu tư thiết chế Nhà Văn hóa thanh thiếu nhi, phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí cho thanh thiếu nhi trên địa bàn.

6.12. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa

Tăng cường xây dựng các chuyên mục, chuyên trang, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền kịp thời các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về vai trò, vị trí, lợi ích của việc xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao các cấp trên địa bàn tỉnh đối với việc phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; kịp thời đưa tin biểu dương tập thể cá nhân có nhiều thành tích xuất sắc, cách làm hay, sáng tạo trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí của Nhân dân.

6.13. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung của Đề án. Kiểm tra, rà soát việc bố trí quỹ đất công cộng dành cho xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại các đô thị của địa phương, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

- Hàng năm bố trí nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở theo quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo kinh phí cho các hoạt động tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị; kinh phí duy trì bộ máy

và các hoạt động nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ đối với thiết chế cấp huyện, xã; hỗ trợ kinh phí xây dựng cơ sở vật chất và tổ chức hoạt động của Nhà Văn hoá thôn, bản, tổ dân phố từ nguồn ngân sách của địa phương.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn bố trí ngân sách, quy hoạch đất để xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao theo mục tiêu nhiệm vụ của Đề án; đẩy mạnh xã hội hóa phát triển văn hóa, thể thao; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp với các đoàn thể trên địa bàn để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án.

- Tổ chức hoạt động văn hóa, thể thao tiêu biểu phù hợp với điều kiện sinh hoạt, phong tục tập quán, đặc điểm dân tộc, vùng miền, các nhóm đối tượng, lứa tuổi; các loại hình Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí để thu hút người dân tham gia hoạt động tại hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, đặc biệt ở cấp xã và thôn trên địa bàn, nhân rộng mô hình mới, cách làm hay để tuyên truyền, phát huy kết quả trong công tác bình xét danh hiệu văn hoá và tổ chức hoạt động tại thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở.

- Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và các ngành liên quan của tỉnh để triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Đề án trên địa bàn; tuyên truyền, vận động, khuyến khích các cá nhân, tổ chức trên địa bàn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động văn hoá, thể thao, vui chơi giải trí; kiểm tra, đôn đốc thực hiện Đề án.

Điều 2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Đề án có hiệu quả; sử dụng kinh phí hiệu quả, đúng quy định; phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Đề án; thường xuyên và định kỳ, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đầu Thanh Tùng